

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOẢI VỐN CỔ PHẦN CỦA TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BAO BÌ LƯƠNG THỰC THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN ngày 31/7/2014 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014-2015)

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI:



TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền – P.Lý Thái Tổ - Q.Hoàn Kiếm - TP Hà Nội
Điện thoại: 04.3926 4466 Fax: 04.3926 4477
Website: www.vinafood1.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BAO BÌ LƯƠNG THỰC

Trụ sở chính: Lô 3, Đường D Khu Công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP HCM
Điện thoại: 08. 3754 1391 Fax: 08. 3754 1390



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874
Website: www.vietinbanksc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Họ tên: Phạm Hoàng Hải
Điện thoại: 0934 246 789

HÀ NỘI - 2015

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/10/2014)

THOÁI VỐN ĐẦU TƯ TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BAO BÌ LƯƠNG THỰC THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

- Căn cứ quyết định số 3372/QĐ-BNN-QLDN ngày 31/07/2014 của Bộ trưởng Bộ nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp của Tổng công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2014-2015;
- Căn cứ quyết định số 1894/QĐ-TTg ngày 14/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án tái cơ cấu Tổng Công ty Lương thực miền Bắc giai đoạn 2012-2015
- Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-TCTLTMB-HĐTV của Hội đồng Thành viên Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực;
- Điều kiện thoái vốn: Theo Khoản 2 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ.
- Hình thức thoái vốn: Theo Khoản 1 Điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao Bì Lương thực

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Giá khởi điểm: 29.900 đồng/cổ phần

Tổng số cổ phần thoái vốn: 930.050 cổ phần

Tổng giá trị thoái vốn: 9.300.500.000 đồng (theo mệnh giá)

Tổ chức kiểm toán năm 2014: Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN)

Địa chỉ: 29 Hoàng Sa, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 08 3910 3908/ 3910 4881

Fax: 08 3910 4880

Website: www.aascn.com.vn

MỤC LỤC

| | |
|--|----|
| I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN | 5 |
| 1. Tổ chức thực hiện thoái vốn – Tổng công ty Lương thực miền Bắc | 5 |
| 2. Công ty có cổ phiếu được thoái vốn – Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực | 5 |
| 3. Tổ chức tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam | 5 |
| II. CÁC KHÁI NIỆM | 6 |
| I. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC | 7 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển | 7 |
| 1.1. Giới thiệu về tổ chức thực hiện thoái vốn | 7 |
| 1.2. Quá trình hình thành phát triển | 7 |
| 2. Mối quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn: | 11 |
| 3. Số lượng cổ phiếu sở hữu: | 11 |
| 4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu: | 11 |
| III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN | 12 |
| 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển | 12 |
| 1.1. Giới thiệu về Công ty có cổ phiếu được thoái vốn | 12 |
| 1.2. Quá trình hình thành và phát triển | 12 |
| 1.3. Ngành nghề kinh doanh | 12 |
| 2. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty | 14 |
| 3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất | 19 |
| 4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu | 20 |
| 5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo | 21 |
| 6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty có cổ phiếu được thoái vốn | 21 |
| 7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn | 21 |
| IV. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN | 22 |
| 1. Loại cổ phiếu | 22 |
| 2. Mệnh giá | 22 |
| 3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn | 22 |
| 4. Giá khởi điểm đầu giá | 22 |
| 5. Phương pháp tính giá | 22 |
| 6. Phương thức thoái vốn | 22 |

| | |
|--|----|
| 7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần | 22 |
| 8. Thời gian thực hiện thoái vốn..... | 22 |
| 9. Thời gian Đăng ký mua cổ phiếu..... | 22 |
| 10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài | 23 |
| 11. Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng | 23 |
| 12. Các loại thuế có liên quan | 23 |
| V. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN | 23 |
| VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN..... | 25 |
| VII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY | 26 |

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn – Tổng công ty Lương thực miền Bắc

Ông Trần Xuân Chính - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 108/UQ-TCTLTMB-TCKT ngày 12/11/2014 của Tổng giám đốc Tổng công ty Lương thực miền Bắc)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Công ty có cổ phiếu được thoái vốn – Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao Bì Lương thực

Ông Trần Đức Quân Chức vụ: Giám đốc Công ty – Người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

3. Tổ chức tư vấn – Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam

Ông Nguyễn Minh Giang - Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy Ủy quyền số 17/UQ-CKCT do Tổng Giám đốc công ty ký ngày 10/06/2015).

Bản công bố thông tin này là một phần của hồ sơ thoái vốn do Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Tổng Công ty Lương thực miền Bắc. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực và Tổng Công ty Lương thực miền Bắc cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

- Công ty có cổ phiếu được thoái vốn : Công ty Cổ phần Kinh doanh Bảo bì Lương thực
- FOPATRA JSC : Công ty Cổ phần Kinh doanh Bảo bì Lương thực
- Tổ chức thực hiện thoái vốn : Tổng Công ty Lương thực miền Bắc
- Tổ chức tư vấn : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- VietinBankSc : CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam
- TTCK : Thị trường chứng khoán
- UBCKNN : Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- UBND : Ủy ban Nhân dân
- TTLKCK : Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- Thuế TNDN : Thuế thu nhập doanh nghiệp
- BCTC : Báo cáo tài chính
- DTT : Doanh thu thuần
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- CMND : Chứng minh thư nhân dân
- ĐKKD : Đăng ký kinh doanh
- ĐKDN : Đăng ký doanh nghiệp
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- CBCNV : Cán bộ công nhân viên
- VFA : Hiệp hội lương thực Việt Nam
- VNF1 : Tổng Công ty Lương thực miền Bắc
- HĐKD : Hoạt động kinh doanh

I. GIỚI THIỆU VỀ TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về tổ chức thực hiện thoái vốn

- Tên tổ chức thực hiện thoái vốn: **Tổng Công ty Lương thực miền Bắc**
- Tên tiếng anh: Vietnam Northern Food Corporation
- Tên viết tắt: VINAFOOD1
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền – P.Lý Thái Tổ - Q.Hoàn Kiếm - TP Hà Nội.
- Điện thoại: 04.3926 4466
- Fax: 04.3926 4477
- Website: www.vinafood1.com
- Vốn điều lệ: 4.359.390.000.000đ (Bốn nghìn ba trăm năm mươi chín tỷ, ba trăm chín mươi triệu đồng chẵn)

(Nguồn: Giấy chứng nhận ĐKDN số 0100102608 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/07/2010, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 07/10/2014 và BCTC Công ty mẹ của Tổng công ty lương thực miền bắc)

1.2. Quá trình hình thành phát triển

Dấu ấn đậm nét nhất của thời kỳ 1995-2010 là sự chuyển mình của Đất nước, từ cơ chế quản lý tập trung quan liêu, bao cấp sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Quá trình này, thực tế đã manh nha từ trước đó một số năm, với chủ trương ĐỔI MỚI của Đảng, từ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI. Ngành lương thực cũng vật vã trước nhu cầu "tồn tại hay không tồn tại", trước yêu cầu cung cấp gạo không chỉ một giá duy nhất mà là nhiều giá theo thị trường, theo nhu cầu khách hàng, theo tiêu chuẩn chất lượng gạo v.v... Năm 1995, cùng với việc hợp nhất một số bộ thành Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chính phủ đã quyết định thành lập hai Tổng công ty Lương thực miền Bắc và miền Nam. Do đặc thù vị trí địa - chính trị của vùng, miền, với Tổng công ty lương thực miền Bắc, vấn đề đảm bảo và giữ vững an ninh lương thực quốc gia, luôn được chú trọng, quan tâm đặc biệt.

Tổng công ty Lương thực miền Bắc là doanh nghiệp nhà nước hạng đặc biệt được thành lập theo Quyết định số 312/TTg ngày 24/5/1995 của Thủ tướng Chính phủ trên cơ sở tổ chức lại các doanh nghiệp thuộc Tổng công ty Lương thực Trung ương I và các doanh nghiệp Lương thực thuộc các tỉnh từ Thừa Thiên - Huế trở ra.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 46/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 1995 phê chuẩn Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty. Đến thời điểm hiện nay, sau quá trình chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước, Tổng công ty đang hoạt động theo mô hình công ty TNHH một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu, với Điều lệ tổ chức hoạt động được Chính phủ ban hành kèm theo Nghị định số 12/NĐ-CP ngày 25/2/2014. Theo các văn bản trên, Tổng công ty có nhiệm vụ quản lý, tổ chức sản xuất kinh doanh các mặt hàng lương thực, nông sản và chịu trách nhiệm trước Chính phủ trong việc đảm bảo an ninh lương thực quốc gia.

Hiện nay, Tổng công ty có 30 công ty con; 13 công ty liên kết trong đó có 03 liên doanh với nước ngoài. Địa bàn hoạt động của Tổng công ty từ Thừa Thiên Huế trở ra phía Bắc, ngoài ra, Công ty mẹ Tổng công ty Lương thực miền Bắc có 7 đơn vị thành viên và phụ thuộc hoạt động tại khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long.

Kể từ khi thành lập đến nay, Tổng công ty luôn hoạt động ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước. Khi thành lập, vốn chủ sở hữu của Tổng công ty chưa tới 200 tỷ đồng, trong đó lỗ và công nợ khó đòi gần 100 tỷ đồng. Sau 19 năm Tổng công ty đã bổ sung vốn bằng nguồn lợi nhuận sau thuế, đưa tổng số vốn chủ sở hữu và các quỹ dự phòng tăng hơn 33 lần so với thời điểm mới thành lập. Các chỉ tiêu chính về doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước, thu nhập bình quân của người lao động... đều có sự tăng trưởng ổn định, vững chắc qua từng năm; tình hình tài chính của Tổng công ty lành mạnh, không có nợ đọng, nợ xấu.

Cơ sở vật chất - kỹ thuật của Tổng công ty không ngừng được cải thiện, việc đầu tư kho tàng, cơ sở xây xát chế biến không chỉ trên địa bàn miền Bắc mà còn vươn đến các tỉnh vựa lúa Đồng bằng sông Cửu Long, thiết thực tiêu thụ lương thực hàng hóa cho nông dân, góp phần thúc đẩy sản xuất nông nghiệp phát triển.

Nếu như trong quá khứ, Ngành lương thực đã “phủ sóng” hệ thống kho tàng, cửa hàng bán lương thực đến mọi vùng, miền của đất nước, thì thể hệ hiện nay ở Tổng công ty Lương thực miền Bắc đã kế thừa, phát triển có chọn lọc để nâng hoạt động phân phối - bán lẻ lương thực - thực phẩm lên một vị thế mới.

Bên cạnh đó, thực hiện chủ trương xóa đói, giảm nghèo nhanh và bền vững của Đảng, Chính phủ; nhiều năm qua Tổng công ty lương thực miền Bắc đã có những đóng góp thiết thực vào các chính sách an sinh xã hội, qua các công trình xây dựng trường học, xóa nhà tạm... để vừa cải thiện đời sống, nâng cao dân trí ở những vùng đặc biệt khó khăn và cũng là thể hiện văn hóa Doanh nghiệp trong kinh doanh - phục vụ.

Việc sắp xếp, củng cố, kiện toàn tổ chức; bố trí lại đội ngũ cán bộ lãnh đạo - quản lý để nâng cao hiệu quả hoạt động của Doanh nghiệp theo các Nghị quyết của Đảng, được quán triệt và thực hiện nghiêm túc ở Tổng công ty. Trong gần 10 năm lại đây, Tổng công ty đã tích cực và chủ động chuyển đổi tổ chức theo hướng đa dạng hóa hình thức sở hữu và quản lý; công tác quy hoạch, bồi dưỡng, tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ được coi trọng; do đó theo thời gian các thể hệ lãnh đạo - quản lý Tổng công ty và các đơn vị cơ sở lần lượt được thay thế, song sự chuyển giao không có sự xáo trộn, nội bộ giữ được ổn định, đoàn kết, thống nhất cao từ trên xuống dưới...

Những kết quả tích cực trong các mặt hoạt động của Tổng công ty đã được Đảng, Nhà nước và các tầng lớp nhân dân biểu dương, ghi nhận. Do chưa có điều kiện để thống kê đối với toàn Ngành, chỉ tính riêng ở phạm vi Tổng công ty Lương thực miền Bắc, trong chặng đường phấn đấu, trưởng thành của 19 năm qua, nhiều tập thể và các nhân đã được tặng các phần thưởng cao quý của Nhà nước, Chính phủ.

Từ năm 1995 đến nay, tập thể CBCNV - lao động Tổng công ty đã lần lượt được nhận Huân chương lao động hạng Ba, hạng Nhì, hạng Nhất, Huân chương Độc lập hạng Ba và gần đây vinh dự được đón nhận Huân chương Độc lập hạng Nhì của Nhà nước trao tặng.

Về cá nhân, một đồng chí được tuyên dương Anh hùng lao động thời kỳ Đổi mới, 4 đồng chí đạt danh hiệu chiến sỹ thi đua toàn quốc; nhiều đồng chí được tôn vinh là Doanh nhân tiêu biểu, xuất sắc qua các năm. Hàng trăm lượt CBCNV - lao động Tổng công ty được tặng thưởng Huân chương lao động các hạng, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ và nhiều phần thưởng cao quý của các Bộ, Ngành, các địa phương, các tổ chức chính trị - xã hội v.v...

CÁC CÔNG TY CON BAO GỒM:

1. Công ty cổ phần Phân phối Bán lẻ VNF1
2. Công ty cổ phần XNK Lương thực Thực phẩm Hà Nội
3. Công ty cổ phần Xây dựng và Chế biến lương thực Vĩnh Hà
4. Công ty TNHH Một thành viên Lương thực Lương Yên
5. Công ty TNHH Một thành viên Muối Việt Nam
6. Công ty cổ phần Lương thực Hà Sơn Bình
7. Công ty cổ phần Lương thực và Thương mại Vĩnh Phúc
8. Công ty cổ phần Lương thực Đông Bắc
9. Công ty cổ phần Lương thực Hưng Yên
10. Công ty cổ phần Vinafood1 Hải Dương
11. Công ty cổ phần Lương thực Hà Bắc

12. Công ty cổ phần Vinafood1 Điện Biên
13. Công ty cổ phần Lương thực Sơn La
14. Công ty cổ phần Lương thực Hà Giang
15. Công ty cổ phần Lương thực Tuyên Quang
16. Công ty cổ phần Lương thực Thái Nguyên
17. Công ty cổ phần Lương thực Cao Lạng
18. Công ty cổ phần Lương thực và thương mại Phú Thọ
19. Công ty cổ phần Lương thực Lào Cai
20. Công ty cổ phần Lương thực Yên Bái
21. Công ty cổ phần Lương thực Hà Nam
22. Công ty cổ phần Lương thực Ninh Bình
23. Công ty cổ phần Lương thực Nam Định
24. Công ty cổ phần Lương thực Sông Hồng
25. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Hóa
26. Công ty cổ phần Lương thực Thanh Nghệ Tĩnh
27. Công ty cổ phần Lương thực Hà Tĩnh
28. Công ty cổ phần Lương thực Bình Trị Thiên
29. Công ty cổ phần Muối và Thương mại Hà Tĩnh
30. Công ty TNHH Lương thực Phương Đông

CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BAO GỒM:

1. Chi nhánh Tổng công ty Lương thực miền Bắc
2. Công ty Bột mỳ Vinafood1
3. Tổng công ty Lương thực miền Bắc - Chi nhánh Tây Bắc
4. Chi nhánh Chế biến và Xuất khẩu Lương thực Đồng Tháp
5. Tổng công ty Lương thực miền Bắc - Chi nhánh Cái Sắn, An Giang
6. Tổng công ty Lương thực miền Bắc - Chi nhánh Sa Đéc
7. Tổng công ty Lương thực Miền Bắc - Chi nhánh Sa Đéc 2
8. Trung tâm nghiên cứu và phát triển gạo Việt

9. Chi nhánh Đầu tư và phát triển vùng nguyên liệu Đồng bằng Sông Cửu Long

2. Môi quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn:

Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc (Tổ chức thực hiện thoái vốn) là cổ đông của Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực (Công ty có cổ phiếu được thoái vốn).

3. Số lượng cổ phiếu sở hữu:

Số lượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực mà Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc nắm giữ tại thời điểm 31/12/2014: 930.050 cổ phiếu.

Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực mà Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc thoái vốn/ Tổng số lượng cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực đang nắm giữ tại thời điểm hiện tại: 30%.

4. Tỷ lệ cổ phiếu thoái vốn/ cổ phiếu đang sở hữu:

Tỷ lệ Số lượng cổ phiếu Tổng công ty Lương thực Miền Bắc thoái vốn/ Số lượng cổ phiếu Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc đang sở hữu tại Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực tại thời điểm hiện tại: 100%.

III. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Công ty cổ phần được thoái vốn

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BAO BÌ LƯƠNG THỰC**
- Tên tiếng anh: **FOOD PACKAGE TRADING JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **FOPATRA JSC**
- Trụ sở chính: **Lô 3, Đường D Khu Công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo, Quận Bình Tân, TP. HCM, Việt Nam**
- Điện thoại: **08. 3754 1391**
- Fax: **08. 3754 1390**
- Giấy ĐKDN: **Số 0307883725 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/03/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 05/02/2015.**
- Mã số thuế: **0307883725**
- Vốn điều lệ: **31.000.000.000 đồng (Ba mươi một tỷ đồng)**
- Số cổ phần: **3.100.000 cổ phần**
- Mệnh giá: **10.000 đồng/cổ phần**
- Loại cổ phần: **Cổ phần phổ thông**

1.2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Kinh Doanh Bao Bì lương thực được thành lập từ năm 2003, phát triển lớn mạnh theo sự phát triển của Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc.

Được cổ phần hóa vào đầu năm 2009, từ khi cổ phần hóa công ty luôn luôn làm ăn có lãi, có thu nhập ổn định cho người lao động, bảo toàn vốn sản xuất kinh doanh có hiệu quả, giữ vững và ổn định sản xuất của công ty trong điều kiện nền kinh tế thị trường của đất nước có nhiều biến động và khó khăn.

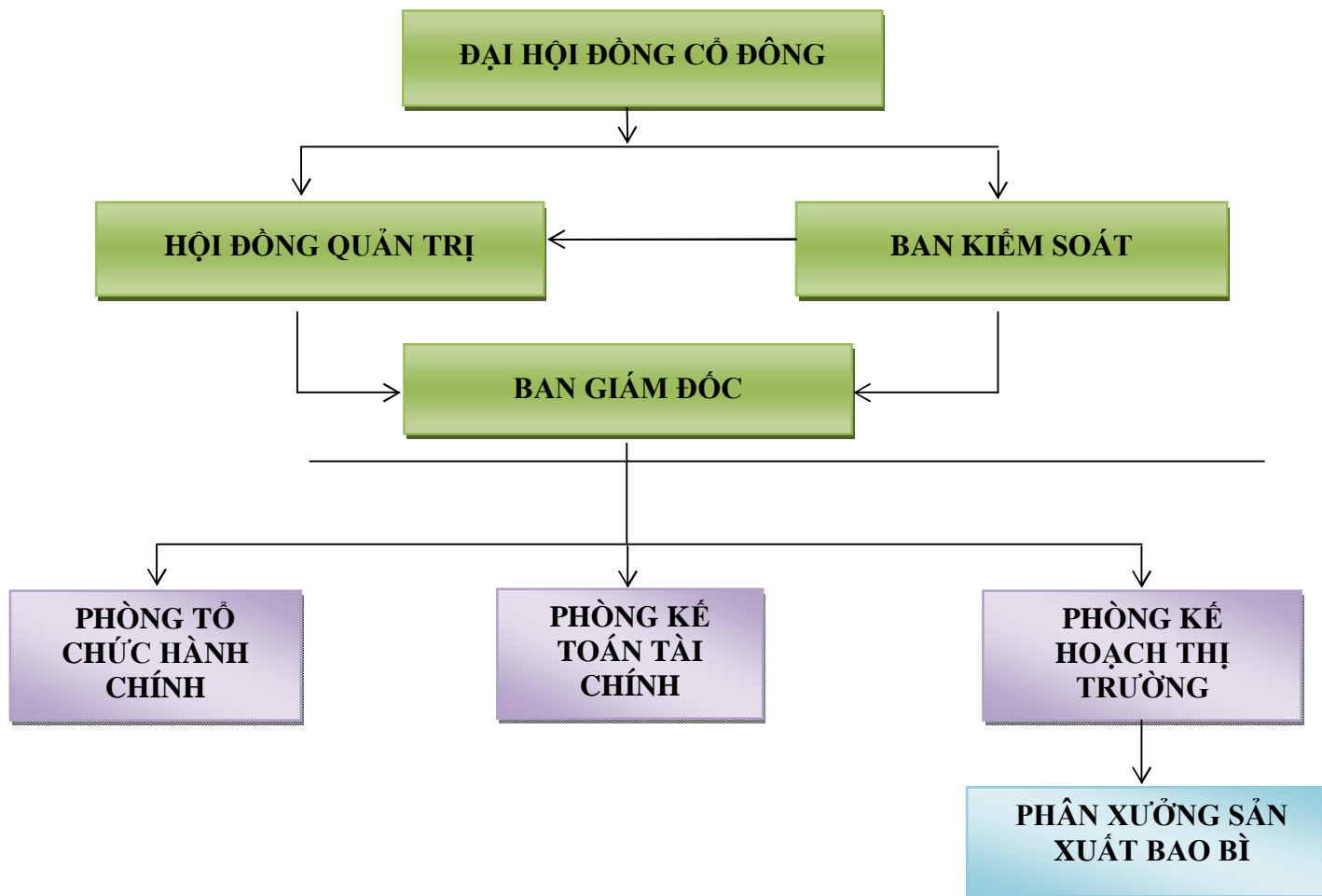
1.3. Ngành nghề kinh doanh

Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực hoạt động theo Giấy chứng nhận ĐKKD Số 0307883725 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 23/03/2009; Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 05/02/2015, các ngành nghề kinh doanh chính của Công ty như sau:

- Sản xuất bao bì;

- Thu mua, bảo quản, chế biến, bán buôn, bán lẻ, lương thực, nông sản, thực phẩm;
- Mua bán lương thực thực phẩm, nông sản và cung ứng các loại vật tư thiết bị dùng cho sản xuất kinh doanh ngành nông nghiệp và công nghệ thực phẩm;
- Dịch vụ vận tải;
- Mua bán các mặt hàng nông sản;
- Nuôi trồng thủy sản và các dịch vụ có liên quan;
- Sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu các loại nguyên liệu, thành phẩm thức ăn chăn nuôi gia súc.
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết : Bán buôn thiết bị ngành in bao bì PP, ngành dệt,
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.
- In ấn, Chi tiết: In bao bì PP (trừ in tráng bao kim loại, in trên sản phẩm vải, dệt, may đan tại trụ sở).

2. Cơ cấu tổ chức và cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty:



▪ **Chức năng, nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có quyền quyết định cao nhất của Công ty Cổ phần.

Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau đây:

- Thông qua định hướng phát triển của Công ty;
- Quyết định loại Cổ phần và tổng số cổ phần từng loại được quyền chào bán; quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát.
- Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- Quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty, trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do bán thêm cổ phần mới trong phạm vi số lượng cổ phần được quyền chào bán quy định tại Điều lệ Công ty;
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán;
- Xem xét và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và Cổ đông Công ty;
- Quyết định tổ chức lại, giải thể Công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Công ty.

▪ **Chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của Công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định chào bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định chào bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;

- Quyết định mua lại không quá 10% số cổ phần đã bán của từng loại trong vòng thời hạn 12 tháng;
 - Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; thông qua hợp đồng mua, bán, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 của Điều lệ Công ty;
 - Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, ký hợp đồng, chấp dứt hợp đồng đối với: Giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ Công ty quy định; quyết định mức lương và lợi ích khác của các cán bộ quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền thực hiện quyền sở hữu cổ phần hoặc phần vốn góp của Công ty khác, quyết định mức thù lao và lợi ích khác của những người đó;
 - Quyết định phương án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; kiến nghị dự án đầu tư hoặc bán tài sản bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty để Đại hội đồng cổ đông thông qua;
 - Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty;
 - Quyết định cơ cấu và biên chế tổ chức; quy chế quản lý nội bộ Công ty; quyết định thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
 - Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ Đại hội đồng cổ đông; triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục lấy ý kiến của các cổ đông để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
 - Trình báo cáo quyết toán tài chính hàng năm lên Đại hội đồng cổ đông.
 - Kiến nghị mức cổ tức được trả, quyết định thời hạn trả cổ tức hoặc xử lý các khoản lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
 - Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty;
 - Các quyền và nhiệm vụ khác quy định của Luật Doanh nghiệp 2005 và Điều lệ Công ty.
- **Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát :**
- Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra và có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Ban kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty, chịu trách nhiệm trước Đại hội Đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao;
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hàng năm và sáu tháng của Công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị. Trình báo cáo thẩm định, báo cáo tài chính, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm của Công ty và báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT lên Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
- Xem xét sổ kế toán và các tài liệu khác của Công ty, các công việc quản lý, điều hành hoạt động của Công ty bất cứ khi nào nếu xét thấy cần thiết hoặc theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 điều 79 của Luật Doanh nghiệp 2005;
- Khi có yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 điều 79 của Luật Doanh nghiệp 2005, Ban kiểm soát thực hiện việc kiểm tra trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban kiểm soát phải báo cáo giải trình về những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến HĐQT, cổ đông và nhóm cổ đông có yêu cầu. Việc kiểm tra của Ban kiểm soát quy định tại khoản này không được cản trở hoạt động bình thường của Hội đồng quản trị, không gây gián đoạn điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiến nghị Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông các biện pháp sửa đổi, bổ sung, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Khi phát hiện có thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc vi phạm nghĩa vụ của người quản lý Công ty quy định tại điều 119 của Luật Doanh nghiệp 2005 thì phải thông báo ngay bằng văn bản với Hội đồng quản trị yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
- Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp 2005, Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm soát có quyền sử dụng tư vấn độc lập để thực hiện các nhiệm vụ được giao. Ban kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo, kết luận và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

▪ **Chức năng, nhiệm vụ của Ban Giám đốc :**

Ban giám đốc của Công ty bao gồm Giám đốc và các Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước pháp luật và Hội đồng Quản trị về việc tổ chức, quản lý, điều hành các hoạt động của Công ty, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Công ty và tổ chức thực hiện các Nghị quyết của HĐQT theo nhiệm vụ và quyền hạn được giao, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:

- Quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và Đại hội cổ đông. Quyết định và ký các hợp đồng mua bán, hợp đồng xây lắp và các hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty tại thời điểm 31/12 của năm gần nhất. Quyết định và ký các hợp đồng vay và cho vay, hợp đồng bảo lãnh, hợp đồng thế chấp, hợp đồng cầm cố có giá trị nhỏ hơn 30% tổng giá trị tài sản ghi trong sổ kế toán của Công ty tại thời điểm 31/12 của năm gần nhất.
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của Công ty;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của HĐQT và Đại hội cổ đông,
- Xây dựng phương án bố trí cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý trong Công ty thông qua HĐQT duyệt ban hành và tổ chức thực hiện;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, các chức danh quản lý trong Công ty, trừ các chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, cách chức;
- Tuyển dụng, bố trí, sắp xếp lao động theo yêu cầu của sản xuất kinh doanh phù hợp với Bộ Luật lao động;
- Quyết định lương và phụ cấp (nếu có) đối với người lao động trong Công ty, kể cả cán bộ quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Giám đốc;
- Có quyền kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động, cho thôi việc đối với công nhân viên theo Bộ Luật lao động;
- Tổ chức công tác thống kê, kế toán, tài chính trong Công ty, xây dựng báo cáo quyết toán hàng năm;
- Giám đốc chịu sự quản lý trực tiếp của HĐQT và sự kiểm tra của BKS Công ty;
- Giám đốc được hưởng tiền lương, tiền thưởng và các phụ cấp khác (nếu có) do HĐQT quyết định;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Pháp luật.

- **Các phòng, ban chức năng:**

- **Phòng tổ chức hành chính**

- Phòng Tổ chức - Hành chính là phòng chuyên môn nghiệp vụ giúp giám đốc về công tác tổ chức lao động và công tác hành chính, quản lý, điều hành, phân công lao động và tổ chức lao động, phân phối tiền lương, thưởng, xây dựng kế hoạch làm việc cho toàn công ty, lưu trữ các công văn, giấy tờ, đảm nhiệm công tác y tế và bảo vệ an toàn.

- **Phòng kế toán tài chính:**

- Phòng Kế toán - Tài chính là phòng chuyên môn nghiệp vụ tham mưu giúp Giám đốc Công ty quản lý về các lĩnh vực: Công tác hạch toán kế toán và Công tác tài chính tiền tệ, nhằm bảo đảm thực hiện đầy đủ các quy định của Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, bảo toàn và phát triển vốn, hạch toán kinh doanh có hiệu quả, đảm bảo sự ổn định và phát triển bền vững của Công ty;

- **Phòng kinh doanh thị trường :**

- Phòng Kinh doanh Tổng hợp là phòng chuyên môn nghiệp vụ tham mưu giúp Giám đốc Công ty quản lý và điều hành về các lĩnh vực: Công tác kế hoạch kinh doanh; Công tác khai thác nguồn hàng và tìm các đối tác để mở rộng thị trường để nhằm thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh hiệu quả, giữ vững ổn định, nâng cao đời sống CBCNV và thúc đẩy tăng trưởng bền vững Công ty.

3. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 | % Tăng giảm |
|-----------------------------------|----------|----------|-------------|
| Tổng giá trị tài sản | 41.025,8 | 38.905,2 | -5,17 |
| Doanh thu thuần | 77.042,9 | 74.263,4 | -3,61 |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh | -615,0 | 69,7 | -111,34 |
| Lợi nhuận khác | 705,3 | -24,7 | -103,51 |
| Lợi nhuận trước thuế | 90,2 | 45,0 | -50,16 |
| Lợi nhuận sau thuế | 67,7 | 29,6 | -56,21 |
| Tỷ lệ cổ tức (%) | Không có | Không có | |

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 của FOPATRA JSC)

Nhận xét:

Kết quả hoạt động kinh doanh của CTCP Kinh doanh Bao Bì Lương thực trong năm 2013 và 2014 đều có lãi. Tuy nhiên, BCTC kiểm toán năm 2014 của Công ty bị kiểm toán đưa ra ý kiến ngoại trừ như sau: Số lượng 243.761 Kg cà phê tương đương 9.872.310.375 đồng mà Công ty gửi kho của CTCP Anh Linh và đã bị công ty này chiếm đoạt theo biên bản làm việc ngày 19/11/2013 của Cơ quan Cảnh Sát Điều Tra. Tại ngày 31/12/2014, Công ty đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi với số tiền: 2.394.205.959 đồng.

Ngoài ra tại ngày 31/12/2014, Công ty chưa trích lập dự phòng phải thu khó đòi số tiền: 1.604.197.008 đồng, nếu trích lập khoản dự phòng này thì chi phí quản lý doanh nghiệp của Công ty năm 2014 sẽ tăng 1.604.197.008 đồng và lãi năm 2014 sẽ giảm một khoản tương ứng. Như vậy, nếu tính cả khoản ngoại trừ nêu trên thì lợi nhuận sau thuế của CTCP Kinh doanh Bao Bì Lương thực năm 2014 sẽ không có lãi.

4. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Chỉ tiêu | Năm 2013 | Năm 2014 |
|---|----------|----------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán | | |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (TSLĐ/Nợ ngắn hạn) | 2,65 | 3,03 |
| + Hệ số thanh toán nhanh (lần) (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn | 1,83 | 2,22 |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn | | |
| + Hệ số Nợ/ Tổng tài sản | 0,22 | 0,18 |
| + Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu (lần) | 0,28 | 0,22 |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động | | |
| + Vòng quay hàng tồn kho (vòng) | 9,95 | 12,53 |
| + Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần) | 1,88 | 1,91 |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời | | |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ DTT | 0,09% | 0,04% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/VCSH | 0,21% | 0,09% |
| + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ TTS | 0,17% | 0,08% |
| + Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/ DTT | -0,80% | 0,09% |

| | | |
|--|----|----|
| + Thu nhập trên vốn cổ phần (EPS) (đồng/cổ phần) | 22 | 10 |
|--|----|----|

(Nguồn: Tính toán của VietinBankSc dựa trên BCTC kiểm toán năm 2014 của FOPATRA JSC)

5. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo:

Đơn vị tính: triệu đồng

| Chỉ tiêu | Năm 2015 | |
|--|----------|-------------------|
| | Kế hoạch | % so với năm 2014 |
| Doanh thu thuần | 45.000 | 60,8% |
| Lợi nhuận sau thuế | 0 | - |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0% | - |
| Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu | 0% | - |
| Cổ tức | Không có | - |

(Nguồn: FOPATRA JSC)

Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức của Công ty được lập căn cứ vào dự đoán và ước tính dựa trên các thông tin giả định tại thời điểm lập kế hoạch. Các ước tính này có thể được điều chỉnh khi tình hình thực tế có nhiều thay đổi.

Năm 2015, dựa trên những đơn hàng của hiện nay FOPATRA JSC đã ký với Tổng Công ty và đơn hàng đã ký với một số đơn vị ngoài như Phân bón Cần Thơ, Phân bón Bình Điền, Tân Thạnh An... Công ty ước tính, kế hoạch doanh thu và lợi nhuận sẽ có sự sụt giảm tương đối so với năm 2014.

6. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty có cổ phiếu được thoái vốn

Không có.

7. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty có cổ phiếu được thoái vốn mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu thoái vốn

Không có.

IV. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. Loại cổ phiếu

Cổ phiếu phổ thông, được chuyển nhượng tự do theo quy định của Pháp luật.

2. Mệnh giá

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

3. Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn

Số cổ phiếu dự kiến thoái vốn là 930.050 cổ phiếu.

4. Giá khởi điểm đấu giá

29.900 đồng/cổ phiếu

5. Phương pháp tính giá

Theo Quyết định số 101/QĐ-TCTLTMB-HĐTV ngày 06/05/2015 của Hội đồng thành viên Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc về việc phê duyệt giá khởi điểm và phương án chuyển nhượng phần vốn của Tổng Công ty tại Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực. Trong đó giá khởi điểm chào bán cổ phiếu của Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực là: **29.900 đồng/cổ phiếu.**

6. Phương thức thoái vốn

Tổ chức thoái vốn (Tổng công ty Lương thực miền Bắc) sẽ phối hợp với tổ chức tư vấn (VietinBankSc) để thực hiện bán đấu giá cổ phần Tổng công ty Lương thực miền Bắc thông qua hình thức bán đấu giá công khai.

7. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần

Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

8. Thời gian thực hiện thoái vốn

Dự kiến sẽ thực hiện trong năm 2015.

9. Thời gian Đăng ký mua cổ phiếu

Theo Quy chế đấu giá, Tổ chức thoái vốn (Tổng Công ty Lương thực miền Bắc) phối hợp với tổ chức tư vấn (VietinBankSc) để thực hiện bán đấu giá cổ phần Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực tại VietinBankSc.

Tổng công ty Lương thực miền Bắc sẽ thực hiện công bố thông tin bán đấu giá cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán. Phương thức thực hiện đăng ký mua cổ phiếu sẽ được thực hiện theo Quy chế bán đấu giá cổ phần do Công ty Cổ phần Chứng

khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam ban hành và công bố, trong đó thời gian đăng ký mua cổ phiếu được đảm bảo tối thiểu 20 ngày theo quy định tại Luật Chứng khoán và trình tự tiến hành dự kiến theo như trên.

10. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Căn cứ theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ thì nhà đầu tư nước ngoài mua, bán chứng khoán trên thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

11. Các hạn chế liên quan đến chuyển nhượng

Không có.

Toàn bộ 930.050 cổ phiếu Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực do Tổng công ty Lương thực Miền Bắc nắm giữ được tự do chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật hiện hành.

12. Các loại thuế có liên quan

Thuế thu nhập doanh nghiệp (nếu có) phát sinh từ việc chuyển nhượng cổ phiếu sẽ thuộc trách nhiệm của bên chuyển nhượng là Tổng Công ty Lương thực Miền Bắc.

V. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Cơ cấu danh mục đầu tư theo chủ trương thoái vốn đầu tư của Tổng Công ty Lương thực miền Bắc tại các doanh nghiệp mà Tổng Công ty Lương thực miền Bắc góp vốn cổ phần.

VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOẢI VỐN

TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC

Trụ sở chính: Số 6 Ngô Quyền – P.Lý Thái Tổ - Q.Hoàn Kiếm - TP Hà Nội
Điện thoại: 04.3926 4466 Fax: 04.3926 4477
Website: www.vinafood1.com

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BAO BÌ LƯƠNG THỰC

Trụ sở chính: Lô 3, Đường D Khu Công nghiệp Tân Tạo, Phường Tân Tạo, Quận
Bình Tân, TP HCM
Điện thoại: 08. 3754 1391 Fax: 08. 3754 1390

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: 306 Bà Triệu - Hai Bà Trưng - Hà Nội
Điện thoại: 04. 3556 2875 Fax: 04. 3556 2874
Website: www.vietinbanksc.com.vn

VII. BÁO CÁO CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỢC THOÁI VỐN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Công ty Cổ phần Kinh doanh Bao bì Lương thực xác nhận rằng Tổng công ty Lương thực Miền Bắc là cổ đông có quyền sở hữu đầy đủ và hợp pháp đối với số cổ phần thoái vốn và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là trung thực và phù hợp với thực tế của Công ty. Việc thoái vốn cổ phần này không phải là đợt thoái vốn để huy động vốn cho Công ty mà chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông và không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký của Công ty.

Các nhà đầu tư nên tham khảo Bản công bố thông tin và Quy chế đấu giá trước khi quyết định đăng ký tham dự đấu giá. Các nhà đầu tư tham dự đấu giá có trách nhiệm tìm hiểu, đánh giá các thông tin về doanh nghiệp và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Hà Nội, ngày tháng năm 2015

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOÁI VỐN
TỔNG CÔNG TY LƯƠNG THỰC MIỀN BẮC
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Trần Xuân Chính

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC THOÁI VỐN
CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH BAO BÌ LƯƠNG THỰC
GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Trần Đức Quân

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN
CTCP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Nguyễn Minh Giang